

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 37/2020/HS-ST  
Ngày 28-8-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trường Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Văn Hùng.

Ông Trần Đình Mạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Chu Đăng K**, tên gọi khác: không; sinh năm 1988, tại Hà Nam; Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Minh Đ và bà Chu Thị B. Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/9/2017 Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 401/QĐ-XPHC, đến nay bị cáo K chưa chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-5-2020 đến nay (Có mặt).

**2. Đào Văn K**, tên gọi khác: không; sinh năm 1982, tại Hà Nam; Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn M và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1982 và 03 con;

Tiền án: Ngày 01-9-2015 Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 62/2015/HSST. Ngày 24-6-

2016 K chấp hành xong hình phạt tù. Phần trách nhiệm dân sự của bản án thì bị cáo K chưa chấp hành.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29-9-2011 Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 32/2011/HSST. Ngày 06-2-2012 bị cáo K chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-5-2020 đến nay (Có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác - Người làm chứng:*

+ Anh Bùi Văn T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn P, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1959. Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam (Vắng mặt).

+ Chị Trần Thị T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam (Có mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ 11, đường H, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần ma túy để sử dụng cho bản thân và bán cho các đối tượng nghiện ma túy khác để kiếm lời, nên trưa ngày 29-5-2020, Đào Văn K một mình điều khiển xe mô tô WAVE S BKS 90B1-16529 của gia đình, đi ra khu vực 3 tầng thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy, tại đây K gặp và hỏi mua được của một người đàn ông tên K, không rõ tên, tuổi, địa chỉ 13 gói ma túy (heroin) với giá 1.300.000đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được số ma túy trên, K đem số ma túy về nhà và sử dụng hết 01 gói, số ma túy còn lại K cất giấu ở khu vực bếp nhà K với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời.

Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 30-5-2020, Chu Đăng K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS 60B8-45596 của K đến nhà K ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam để mua ma túy. K hỏi K: “Anh có ma túy không, bán cho em 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*)”, K trả lời: “Có”, K lấy 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) từ túi quần phía trước bên phải K đang mặc đưa cho K, K nhận tiền và đưa cho K 02 gói ma túy (Heroin) có đặc điểm vỏ ngoài là giấy bạc màu vàng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng, K bỏ 02 gói ma túy trên vào túi quần phía sau bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đi đến khu vực thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Nam

Định để tìm nơi sử dụng thì bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy và niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1.

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 30-5-2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Văn K, thu giữ ở góc tường bếp phía đông nam nhà K 09 gói nhỏ, trong đó có 06 gói nhỏ vỏ ngoài là lớp giấy màu trắng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng và 03 gói nhỏ vỏ ngoài là lớp giấy bạc màu vàng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng, được đựng trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng và bỏ trong 01 túi nilong màu hồng. Thu giữ ở khe cửa bếp phía đông nhà K 01 gói nhỏ vỏ ngoài là lớp giấy bạc màu vàng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng được bỏ trong 01 vỏ gói thuốc Lào. K khai nhận 10 gói nhỏ trên là ma túy (heroin), K mua về với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Công an đã niêm phong 10 gói nhỏ ma túy trên trong phong bì thư ký hiệu M2. Thu giữ trên thanh kèo gác bếp nhà K 03 quả pháo có vỏ ngoài màu đỏ, dài 08 cm, đường kính 01 cm, dây dẫn màu xanh, niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M3.

Ngoài ra, trong giai đoạn điều tra, bị cáo K và bị cáo K cùng khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25-5-2020 do cần ma túy sử dụng nên Chu Đăng K đã điều khiển xe mô tô YAMAHA SIRIUS BKS 60B8-45596 đi đến nhà Đào Văn K với mục đích để mua ma túy, tại đây K đã hỏi và K đã bán cho K 01 gói ma túy (Heroin) với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) sau đó K đã sử dụng hết gói ma túy trên.

Tại bản kết luận giám định số 589/GĐKTTHS ngày 01-6-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 gói nhỏ vỏ ngoài đều là giấy bạc màu vàng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Tổng khối lượng mẫu M1: 0,253 gam (Không phải hai trăm năm mươi ba gam).

Tại bản kết luận giám định số 590/GĐKTTHS ngày 01-6-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 10 (Mười) gói giấy bạc nhỏ (Gồm 06 gói giấy bạc nhỏ màu trắng và 04 gói giấy bạc nhỏ màu vàng) trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Tổng khối lượng mẫu M2: 0,726 gam (Không phải bảy trăm hai mươi sáu gam).

Tại bản kết luận giám định số 591/GĐKTTHS ngày 01-6-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu ký hiệu M3 là pháo nổ. Tổng khối lượng là 0,046 kg (Không phải không trăm bốn mươi sáu ki lô gam).

Tại cáo trạng số 34/CT-VKSVB ngày 15-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Chu Đăng K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và truy tố Đào Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

### ***Tại phiên tòa:***

Bị cáo Chu Đăng K và bị cáo Đào Văn K đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo K và bị cáo K như bản cáo trạng, ngoài ra xin rút một phần truy tố về tình tiết định khung, đó là “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm q khoản 2 Điều 251 đối với Đào Văn K và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Đăng K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Đào Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- + Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Chu Đăng K từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30-5-2020.

- + Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đào Văn K từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30-5-2020.

- + Về hình phạt bổ sung: Bị cáo K tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, nên miễn hình phạt bổ sung cho K. Bị cáo K mua bán trái phép chất ma túy với mục đích kiếm lời nên áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, phạt bổ sung đối với K với số tiền từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và pháo nổ đã thu giữ.

- + Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 700.000đ đây là số tiền bị cáo K đã bán ma túy trong các ngày 25-5-2020 và ngày 30-5-2020.

- + Trả lại bị cáo Chu Đăng K chiếc xe mô tô BKS 60B8-455.96.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Tại những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; vật chứng của vụ án; lời khai của các bị cáo, của những người làm chứng tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác là các chứng cứ chứng minh cho hành vi phạm tội của các bị cáo đều được thu thập hợp pháp, không mâu thuẫn và phù hợp với lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận:

“Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30-5-2020, tại khu vực thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo Chu Đăng K có hành vi cất giấu trái phép trong người 02 gói ma túy (heroin) có khối lượng 0,253 gam, nhằm mục đích sử dụng, thì bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra đã xác định, trước đó khoảng 19 giờ 15 phút ngày 30-5-2020 bị cáo Đào Văn K có hành vi bán trái phép số ma túy (heroin) trên cho bị cáo Chu Đăng K, tại nhà ở của K ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Đào Văn K, cơ quan CSĐT Công an huyện V đã thu giữ tại khu vực bếp nhà K 10 gói ma túy (heroin) có khối lượng 0,726 gam, K khai mua về với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

Quá trình điều tra Đào Văn K và Chu Đăng K còn khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25-5-2020, Đào Văn K đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy (heroin) cho Chu Đăng K với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tại nhà ở của Đào Văn K ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam. Số ma túy này K đã sử dụng hết.

Đối chiếu hành vi của các bị cáo với những quy định của pháp luật hiện hành thì hành vi của bị cáo Chu Đăng K đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Đào Văn K đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo K và bị cáo K đều có nhân thân xấu và là đối tượng nghiện ma túy. Ngoài ra K có một tiền sự, K đã bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản.

- Về tình tiết tăng nặng: Đối với bị cáo K không có. Đối với bị cáo K Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 24-6-2016 K chấp hành xong hình phạt tù, nhưng phần trách nhiệm dân sự của bản án thì K chưa chấp hành. Vì vậy đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đường lối xử lý về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân; động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo thấy rằng ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo kém nên cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm minh và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo K tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, không bán kiếm lời, nên miễn hình phạt bổ sung cho K. Bị cáo K tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích bán kiếm lời nên áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, phạt bổ sung đối với Kiên với số tiền là: 5.000.000đ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 500.000đ gia đình bị cáo K đã nộp, đây là số tiền có được do thực hiện hành vi bán ma túy trái phép ngày 30-5-2020 mà có. Do đó tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000đ bị cáo K bán ma túy cho bị cáo K vào ngày 25-5-2020, đây là số tiền do thực hiện hành vi bán ma túy trái phép mà có. Do đó cần buộc K nộp để truy thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số ma túy và pháo nổ đây là hàng cấm, nên tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc xe mô tô BKS 60B8-455.96 không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo K.

- Chiếc xe mô tô Waves BKS 90B1-16529 qua xác minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho người quản lý hợp pháp là chị Trần Thị T SN 1982, trú tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam là đúng.

[7] Đối với hành vi tàng trữ pháo nổ trái phép của bị cáo Đào Văn K, do lượng pháo nổ chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo K, Cơ quan CSĐT Công an huyện V chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này nên đã tách ra tiếp tục điều tra, giải quyết sau là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Chu Đăng K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Chu Đăng K 24 (Hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30-5-2020.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Chu Đăng K.

**2.** Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đào Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Đào Văn K 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30-5-2020.

- Phạt bổ sung đối với bị cáo Đào Văn K với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

**3.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại bị cáo Chu Đăng K chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu sơn đỏ đen, BKS 60B8-455.96, số máy: 5C6K-090273, số khung LRCS5C6KODY090271, xe cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong số 589/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Chu Đăng K, sinh năm 1988 – phạm tội về ma túy, ngày 30-5-2020.

+ 01 phong bì niêm phong số 590/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Đào Văn K, sinh năm 1982 – phạm tội về ma túy, ngày 30-5-2020.

+ 01 phong bì niêm phong bởi 03 dấu hình tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và có chữ ký, dòng chữ “Ngụy Hữu B, Trần Ngọc C”.

(Vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17-7-2020. Tiền theo ủy nhiệm chi số 11 ngày 17-7-2020).

- Buộc Đào Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước (Đây là số tiền đã bán ma túy ngày 25-5-2020 mà có).

**4. Ân phí hình sự sơ thẩm:** Buộc các bị cáo Chu Đăng K và Đào Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo Chu Đăng K và Đào Văn K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh;
- UBND xã A, UBND xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam;
- Lưu hồ sơ + VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Trường Nam**